

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ TP.HCM**
MST: 0300438813

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02 BC/MTĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2017

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017 đã được Hội đồng thành viên công ty phê duyệt tại Nghị quyết số Q.4.ngày 29. tháng 3.. năm 2017)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016
1	- Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích		
	+ Bảo quản nghĩa trang	Ha	770,0052
	+ Nhặt rác	Tử thi	432
	+ Bảo quản tử thi	Tử thi	755
	+ Thiêu tử thi	Tử thi	123
	+ Thu gom vận chuyển rác	T/Km	59.921.021,51
	+ Xử lý rác	Tấn	241.924,21
	+ Rác y tế	Kg	7.183.757,19
2	- Doanh thu	Tỷ đồng	1.031,47
3	- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	49,99
4	- Nộp ngân sách	Tỷ đồng	60,29

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017 (1)	Ước thực hiện năm 2017 (2)	Tỷ lệ (%) (2)/(1)
1	- Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích				



	+ Bảo quản nghĩa trang	Ha	770,0052	770,0052	100,00
	+ Nhật tử thi	Tử thi	440	450	102,27
	+ Bảo quản tử thi	Tử thi	760	770	101,31
	+ Thiêu tử thi	Tử thi	125	130	104,00
	+ Thu gom vận chuyển rác	T/Km	59.921.021,51	59.921.021,51	100,00
	+ Xử lý rác	Tấn	199.650,00	199.650,00	100,00
	+ Rác y tế	Kg	6.800.000	6.850.000	100,73
2	- Doanh thu	Tỷ đồng	1.330,82	1.344,12	101,00
3	- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32,58	33,56	103,00
4	- Nộp ngân sách	Tỷ đồng	22,76	25,04	110,00

Ghi chú: Kế hoạch các chỉ tiêu (Doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách) là kế hoạch theo thông báo Kế hoạch tài chính năm 2017 của UBND Thành phố số 30/TB-UBND ngày 07/02/2017.

- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm
 - + Về cơ cấu bộ máy, thực hiện chuyển các Xí nghiệp trực thuộc Công ty thành các chi nhánh theo Luật doanh nghiệp, xây dựng Xí nghiệp chuyên hoạt động trong lĩnh vực mũi nhọn của đơn vị, để tăng khả năng cạnh tranh với đơn vị cùng lĩnh vực.
 - + Thực hiện hoàn thành các dự án công viên nghĩa trang tại xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Tp.HCM và tại tỉnh Tiền Giang. Ngoài ra, nâng cấp Trung tâm hỏa táng Đa Phước đáp ứng nhu cầu hỏa táng của nhân dân và đủ tầm cạnh tranh với các đơn vị trong cùng ngành nghề.
 - + Thành lập và đưa vào hoạt động Chi nhánh Trung tâm hỏa táng Vạn Phước Viên – tỉnh Tiền Giang. Tập trung chỉ đạo để nâng cao sản lượng dịch vụ hỏa táng của chi nhánh.
 - + Tiếp tục thực hiện giải tỏa nghĩa trang Bình Hưng Hòa, chủ động liên hệ các cơ quan chức năng tìm địa điểm để xây dựng một Trung tâm hỏa táng mới thay thế trung tâm hỏa táng Bình Hưng Hòa.
 - + Tổ chức bộ máy, đầu tư đổi mới trang thiết bị, phương tiện, công nghệ hiện đại, tiên tiến để tăng khả năng khi tham gia đấu thầu công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt khi Thành phố tiến hành trên địa bàn Thành phố và toàn quốc.
 - + Đầu tư xây dựng mới Nhà máy xử lý rác sinh hoạt bằng phương pháp đốt khí hóa hoặc công nghệ Plasma, công suất khoảng 1.000 tấn/ ngày.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Kế hoạch đầu tư các dự án trọng điểm cả năm của công ty TNHH MTV Môi trường đô thị TP.HCM, cụ thể như sau:

- Dự án Nghĩa trang Đa Phước giai đoạn 2:
 - + Triển khai thi công công trình.

- Dự án Công viên nghĩa trang Vạn Phước Viên tỉnh Tiền Giang:
 - + Thi công và đưa vào sử dụng hạng mục nhà hỏa táng tạm.
 - + Lập và trình phê duyệt quy hoạch 1/500.
- Dự án Công viên nghĩa trang thị xã Gò Công tỉnh Tiền Giang:
 - + Lập và trình duyệt đồ án quy hoạch 1/500.
- Dự án Mở rộng khu nhà hỏa táng và văn phòng nghĩa trang Đa Phước:
 - + Lập và trình duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.
 - + Thi công xây dựng công trình.
 - Kết quả đầu tư cả năm (dự kiến): 27,36 tỷ đồng

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tài chính.

- Tập trung nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tiếp tục duy trì và ổn định tình hình tài chính lành mạnh bền vững như những năm qua; sử dụng tối ưu các nguồn vốn (vốn nhà nước, vốn tự có của doanh nghiệp, vốn vay...); kiểm tra chặt chẽ bảo toàn và phân bổ nguồn vốn hợp lý, ưu tiên các dự án, công trình trọng điểm.
- Thu chi đúng quy định, không xảy ra thất thoát, sai phạm về tài chính. Thực hiện chu đáo thủ tục thanh quyết toán các dự án hoàn thành, các công trình thuộc nguồn vốn ngân sách thành phố, vốn ODA. Không để xảy ra tình trạng nợ đọng, thuế lớn. Từng bước thực hiện phân cấp quản lý tài chính nhằm phát huy tính tự chủ, chủ động của xí nghiệp trực thuộc.
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời ngăn ngừa hạn chế rủi ro.

2. Giải pháp về sản xuất.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh để phấn đấu hoàn thành tốt và có hiệu quả các hợp đồng đặt hàng của Thành phố. Ngoài ra, tập trung đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh nhằm tăng doanh thu cho công ty và tiến hành mở rộng đầu tư các dịch vụ công viên nghĩa trang, xử lý rác sinh hoạt ra các khu vực lân cận.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn liền với ứng dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin góp phần tăng cường hiệu quả trong quản lý sản xuất, kinh doanh. Tăng cường áp dụng những chuẩn mực quản trị kinh doanh hiện đại, hiệu quả.

3. Giải pháp về marketing.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao website www.citenco.com.vn của công ty luôn cập nhật thông tin mới về hoạt động của đơn vị để làm công cụ quảng bá hình ảnh, thương hiệu của công ty. Nhằm nâng cao khả năng tìm kiếm thông tin đa dạng cho khách hàng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và khách hàng nhanh chóng, thuận tiện hơn.
- Ngoài ra, quảng bá hình ảnh Công ty thông qua việc đồng hành tham gia các sự kiện, hoạt động về môi trường với các cơ quan đoàn thể khác.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

- Đẩy mạnh bổ sung, đào tạo mới, đào tạo lại, đảm bảo có đội ngũ lao động đủ về số lượng, phù hợp về cơ cấu, đủ năng lực đáp ứng nhu cầu quản lý và sản xuất kinh doanh.

- Hàng năm công ty rà soát định mức lao động, thực hiện định biên lao động, xây dựng kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương hàng năm, chi trả tiền lương theo đúng quy định nhà nước.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

- Hợp tác với đối tác trong nước và nước ngoài trong chuyển giao công nghệ và hỗ trợ kỹ thuật phục vụ quá trình đổi mới công nghệ, trang thiết bị. Triển khai các dự án ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực môi trường.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.

- Tăng cường công tác điều độ sản xuất đối với các Xí nghiệp trực thuộc, các đơn vị quận, huyện bằng các giải pháp: thông qua hợp đồng kinh tế, các quy định quy chế về quản lý chất lượng, khối lượng các quy trình sản xuất được duyệt... đảm bảo nâng cao chất lượng vệ sinh trên các địa bàn. Bảo đảm thu gom, vận chuyển hết rác, chất thải xây dựng đến các công trường xử lý của thành phố trong ngày.

- Chủ động phối hợp đeo bám các phòng, ban tham mưu của các sở, ban, ngành và các đơn vị tư vấn thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh việc giải quyết thủ tục, hồ sơ xây dựng cơ bản nhằm hoàn thành tốt công tác lập, trình duyệt các dự án đầu tư, thi công các công trình trọng điểm của công ty đúng theo tiến độ kế hoạch đề ra. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh kế hoạch các nguồn vốn kịp thời không để cho quá trình sản xuất bị chậm trễ.

- Theo dõi, đôn đốc thực hiện tốt kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa xe, máy móc thiết bị, quản lý sử dụng vật tư, nhiên liệu khoa học, hợp lý, tiết kiệm. Thực hiện đúng theo những quy định, thủ tục về công tác quản lý, sửa chữa xe máy, sử dụng vật tư, nhiên liệu, đảm bảo đủ đầu xe, máy móc, thiết bị, kịp thời phục vụ sản xuất.

7. Giải pháp khác (không có). *(ký)*

Nơi nhận:

- Hội đồng thành viên Cty;
- Lưu: VT, KH (Khánh).



Bùi Trọng Hiếu